



Cơ quan hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)
Dự án hỗ trợ kỹ thuật quản lý Tài nguyên Thiên nhiên bền vững (SNRM)

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN GIÁM SÁT KHHĐ REDD+ CẤP TỈNH

Hà nội, tháng 4 năm 2019

Báo cáo này được chuẩn bị như là một phần của dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền Vững (SNRM), tài trợ bởi Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), thực hiện bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trong giai đoạn 2015-2020.

Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của các tác giả và không nhất thiết phản ánh quan điểm của dự án SNRM hoặc JICA.

JICA/SNRM khuyến khích phổ biến tài liệu này cho mục đích sử dụng phi thương mại. Việc sử dụng cho mục đích thương mại xin vui lòng liên hệ, thống nhất trước với JICA / SNRM.

Mọi thắc mắc gửi về:

Cán bộ phụ trách các dự án Lâm nghiệp / chương trình
Văn phòng JICA Việt Nam
Căn góc tòa nhà 11F, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel: + 84-4-3831-5005
Fax: + 84-4-3831-5009

Mục lục

1. Giới thiệu	1
2. Các bước thực hiện giám sát	1
2.1. Bước 1: Chuẩn bị	2
2.2. Bước 2: Rà soát, điều chỉnh khung giám sát đánh giá PRAP	3
2.3. Bước 3: Thu thập dữ liệu	4
2.4. Bước 4: Xử lý và phân tích dữ liệu.....	6
2.5. Bước 5: Dự thảo báo cáo	8
2.6. Bước 6: Trình và phê duyệt.....	8
3. Bài học kinh nghiệm	8
3.1 Vấn đề chung	8
3.2. Vấn đề kỹ thuật	9

Danh sách bảng

Bảng 01: Kế hoạch giám sát PRAP	2
Bảng 02: Khung đề cương báo cáo giám sát PRAP	2
Bảng 03. Dữ liệu thu thập từ FRMS phục vụ giám sát PRAP.....	5
Bảng 04. Dữ liệu và nguồn thu thập	5
Bảng 05. Bảng câu hỏi phỏng vấn	6
Bảng 06: Giám sát tiến độ thực hiện gói giải pháp	6
“Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng” – khung kết quả	6
Bảng 07. Giám sát rủi ro, gói giải pháp	7
“Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng” - khung MTXH	7
Table 08. Phân ngưỡng mức độ ảnh hưởng của rủi ro - gói giải pháp	7
“Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng” - khung MTXH	7

Danh sách hình

Hình 01. Các bước thực hiện giám sát PRAP.....	1
--	---

1. Giới thiệu

Như đã được đề cập trong chương IV của KHHĐ REDD+ (PRAP), các tỉnh triển khai PRAP cần phải thực hiện hoạt động giám sát hàng năm và báo cáo kết quả lên Ban chỉ đạo chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững. Nội dung chính của hoạt động giám sát bao gồm: a) tiến trình thực hiện dựa trên khung kết quả, b) các ảnh hưởng (*lợi ích và rủi ro*) xảy ra trong quá trình thực hiện dựa vào khung môi trường xã hội (MTXH), c) hoạt động tài chính và các vấn đề khác có liên quan.

Tài liệu này nhằm hướng dẫn các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên và Lai Châu (*các tỉnh Tây Bắc*) thực hiện giám sát PRAP.

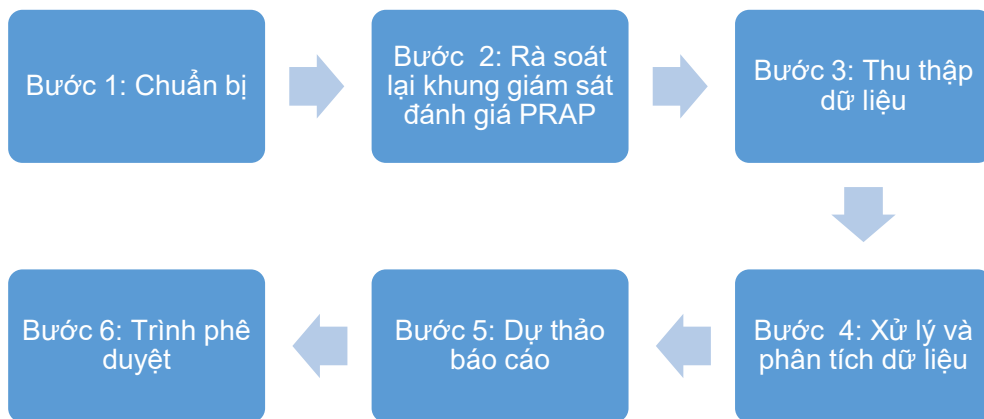
Đối với khung kết quả, hoạt động giám sát sẽ tập trung vào cấp đầu ra (*cấp gói giải pháp*). Cấp kết quả (*cấp giải pháp, hoạt động*) không phải là đối tượng được đề cập trong tài liệu hướng dẫn này.

Đối với khung MTXH, việc giám sát chủ yếu tập trung vào phần rủi ro, bởi vì yếu tố này có thể tạo ra những ảnh hưởng tiêu cực tức thời tới môi trường và xã hội tại nơi thực hiện các hoạt động PRAP. Trái lại, ảnh hưởng từ lợi ích thường mang tính chất lâu dài, ít bức thiết hơn. Do vậy, giám sát lợi ích không phải là đối tượng được đề cập trong tài liệu hướng dẫn này.

Hướng dẫn cũng trình bày một số kinh nghiệm thu được từ việc giám sát PRAP năm 2018 của 4 tỉnh Tây Bắc dưới sự hỗ trợ của dự án Quản lý Tài nguyên thiên nhiên Bền vững (*dự án SNRM*). Những kinh nghiệm này sẽ giúp cho công việc giám sát PRAP được thực hiện tốt hơn trong các năm tiếp theo.

2. Các bước thực hiện giám sát

Về cơ bản, quá trình thực hiện giám sát PRAP bao gồm 6 bước cơ bản, như được thể hiện theo sơ đồ dưới đây.



Hình 01. Các bước thực hiện giám sát PRAP

2.1. Bước 1: Chuẩn bị

Mục đích của bước này nhằm chuẩn bị sẵn sàng các yếu tố có liên quan (*thành lập tổ giám sát, phân công nhiệm vụ, xây dựng và thống nhất đề cương,...*) trước khi tiến hành các bước chính trong việc giám sát.

- Sở NN&PTNT là cơ quan ban hành quyết định thành lập tổ giám sát PRAP (*Tổ giám sát*).
- Phân công trách nhiệm một cách cụ thể cho các thành viên trong Tổ giám sát theo các mục ai làm, làm gì và khi nào (*tham khảo Bảng 01*).

Bảng 01: Kế hoạch giám sát PRAP

Nội dung	Người thực hiện	Thời gian (dự kiến)	Đầu ra
Chuẩn bị	Dưới sự phân công của Sở NN&PTNT, Tổ giám sát sẽ xây dựng kế hoạch và đề cương báo cáo giám sát	Tháng 11	Kế hoạch thực hiện, đề cương báo cáo giám sát
Rà soát lại Khung GSDG PRAP	Tổ giám sát và các bên liên quan	Tháng 11	Khung giám sát sau rà soát, điều chỉnh; các mẫu biểu giám sát
Thu thập dữ liệu	Tổ giám sát, Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm các huyện ưu tiên	Tháng 12 – tháng 1	Dữ liệu đầu vào cho bước xử lý và phân tích
Xử lý và phân tích dữ liệu	Tổ giám sát và các bên liên quan	Tháng 12 – tháng 1	Dữ liệu đã được phân tích, chuẩn hóa
Dự thảo	Tổ giám sát	Tháng 1 – tháng 2	Báo cáo giám sát PRAP
Phê duyệt	Sở NN&PTNT	Tháng 2	Báo cáo được phê duyệt

- Xây dựng và thống nhất đề cương báo cáo là một bước quan trọng, vì bước này quyết định các nội dung cần phải thực hiện. Cho tới thời điểm hiện tại, vẫn chưa có một tài liệu hướng dẫn chính thống nào được ban hành về việc xây dựng báo cáo giám sát PRAP. Đề cương dưới đây chỉ mang tính chất gợi mở, các tỉnh giám sát PRAP có thể linh động điều chỉnh để phù hợp với các quy định có liên quan của địa phương, miễn đảm bảo nội dung chính (*khung giám sát đánh giá PRAP*) được thể hiện một cách đầy đủ và chính xác.

Bảng 02: Khung đề cương báo cáo giám sát PRAP

Các phần chính của báo cáo	Nội dung cần mô tả	Số trang
1. Giới thiệu	Bối cảnh, mục đích của việc giám sát và quá trình thực hiện.	1 trang
2. Phạm vi giám sát	Bản đồ thể hiện các xã thuộc khu vực ưu tiên thực hiện PRAP.	1 trang
3. Phương pháp	Sơ đồ các bước công việc cần thực hiện và nội dung chi tiết của từng bước.	2 trang
4. Kết quả giám sát		

Các phần chính của báo cáo	Nội dung cần mô tả	Số trang
4.1. Khung kết quả		
4.1.1. Kết quả thực hiện	- Tổng hợp kết quả theo từng chỉ số theo bảng mẫu đã xây dựng. - Phân tích các kết quả tích cực đạt được và các yếu tố cần phát huy. - Phân tích các tồn tại và các nguyên nhân dẫn tới tồn tại.	1 trang / chỉ số (tổng cộng 6-8 trang)
4.1.2. Tồn tại và nguyên nhân	- Tóm lược các tồn tại theo từng gói giải pháp. - Tóm lược các nguyên nhân dẫn đến tồn tại theo từng gói giải pháp; mô tả các nguyên nhân có sự ảnh hưởng chung đến các gói giải pháp.	2 trang
4.2. Khung MTXH		
4.2.1. Kết quả thực hiện	Tham khảo 4.1.1	1 trang / chỉ số (tổng cộng 6-8 trang)
4.2.2. Tồn tại và nguyên nhân	Tham khảo. 4.1.2	2 trang
5. Kết luận và khuyến nghị		
5.1. Kết luận	Tóm lược kết quả đạt được	2 trang
5.2. Khuyến nghị	Phân tích các vấn đề cần phải khắc phục nhằm đạt kết quả tốt hơn trong thực hiện và giám sát PRAP nhằm đạt kết quả tốt hơn trong các năm tiếp theo.	2 pages
		Tổng cộng khoảng 30 trang
Phụ lục	Khung kết quả, khung MTXH, tổng hợp kết quả khảo sát ngoại nghiệp,...	Nếu cần thiết

2.2. Bước 2: Rà soát, điều chỉnh khung giám sát đánh giá PRAP

Bước này nhằm đảm bảo việc triển khai giám sát PRAP theo khung giám sát đánh giá (sau khi đã rà soát, điều chỉnh) được thực hiện hiệu quả, chính xác.

Tùy thuộc vào đặc thù của từng chỉ số, công việc giám sát PRAP đòi hỏi sự hợp tác từ các ban ngành khác nhau như Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên Môi trường và Kế hoạch Đầu tư,... Do vậy, cần lưu ý về yếu tố đa ngành trong quá trình thực hiện. Nếu cần thiết có thể tổ chức các cuộc tham vấn các ban ngành có liên quan trong quá trình thực hiện Bước 2.

Khung kết quả

- Mục đích của khung này nhằm giám sát liệu PRAP có được triển khai đúng như kế hoạch đã đề ra và hướng tới việc đạt được kết quả như mong đợi hay không. Khung kết quả bao gồm dữ liệu nền, chỉ số kết quả và phương tiện kiểm chứng cho các gói giải pháp (cấp đầu ra) và giải pháp (cấp kết quả).

- Nhiệm vụ đặt ra ở bước này là cần kiểm tra lại các chỉ số và phương tiện kiểm chứng của các gói giải pháp. Trong đó đặc biệt chú ý các điểm sau:
 - Các chỉ số đã phản ánh chính xác kết quả mong đợi hay chưa?
 - Dựa trên nguồn lực của tỉnh, các thông tin có thể được thu thập đầy đủ và chính xác để xác định các chỉ số này không?
 - Các chỉ số đã thực sự đảm 3 yếu tố cơ bản bao gồm: đơn giản, rõ ràng và chi phí thấp chưa?
- Sau rà soát nếu tìm thấy các chỉ số không phù hợp, có thể tiến hành chỉnh sửa hoặc thay bằng các chỉ số đại diện (là loại chỉ số sử dụng thông tin gián tiếp để xác định tiến độ thực hiện các hoạt động).

Khung MTXH

- Mục đích của khung này nhằm đảm bảo quá trình thực hiện PRAP sẽ hạn chế các ảnh hưởng tiêu cực và phát huy tối đa các lợi ích lên môi trường và xã hội. Khung này bao gồm 6 phần chính: Lợi ích, biện pháp tăng cường lợi ích, biện pháp giám sát, rủi ro, biện pháp giảm thiểu rủi ro, biện pháp giám sát rủi ro.
- Ở bước này cần phải kiểm tra nội dung của các yếu tố rủi ro và biện pháp giám sát rủi ro, đặc biệt tập trung vào các điểm sau:
 - Khung này đã thể hiện đầy đủ các rủi ro tiềm ẩn hay chưa?
 - Các biện pháp giám sát rủi ro đã được đề xuất đảm 3 yếu tố cơ bản: Đơn giản, rõ ràng và chi phí thấp chưa? Cần tiên lượng trước các khó khăn trong việc thu thập thông tin và tìm hướng khắc phục
- Sau rà soát nếu tìm thấy các chỉ số không phù hợp, có thể tiến hành chỉnh sửa hoặc thay bằng các chỉ số đại diện (là loại chỉ số sử dụng thông tin gián tiếp để xác định tiến độ thực hiện các hoạt động).

Dựa trên khung giám sát đã được điều chỉnh, cần xây dựng các mẫu bảng biểu phù hợp để mô tả thông tin giám sát (*bảng giám sát*) cho từng loại chỉ số (*đối với khung kết quả*), từng loại rủi ro (*đối với khung MTXH*), qua đó giúp thống nhất trong cách hiểu khi thực hiện các bước công việc liên quan tới thu thập, phân tích và báo cáo dữ liệu. Mặt khác cần đảm bảo bảng giám sát và mẫu biểu được xây dựng để thu thập thông tin tại Bước 3 phải thống nhất với nhau.

2.3. Bước 3: Thu thập dữ liệu

Sau khi Bước 2 được hoàn thành, tiến hành thu thập dữ liệu dựa trên khung GSDG đã được rà soát, điều chỉnh. Do mục tiêu giám sát là khác nhau, nên thu thập thông tin cho khung kết quả và khung MTXH đều có những đặc thù riêng và được mô tả chi tiết như dưới đây.

Khung kết quả

- FRMS là một hệ thống hỗ trợ theo dõi diễn biến rừng, các phần mềm ứng dụng đã được bàn giao, cài đặt và hướng dẫn sử dụng cho các Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm. Khai thác dữ liệu thông qua FRMS là một kênh hữu ích. Bảng 03 dưới đây mô tả một số thông tin có thể thu thập được từ FRMS v2.0.1 để phục vụ cho việc giám sát PRAP, đặc biệt đối với các hoạt động thuần túy về lâm nghiệp.

Bảng 03. Dữ liệu thu thập từ FRMS phục vụ giám sát PRAP

Stt	
1	Độ che phủ rừng_ Mẫu biểu
2	Diện tích rừng phân theo
3	Diện tích rừng trồng phân
4	Diện tích rừng thay đổi do
5	Diện tích rừng thay đổi do (nhiên)_ Mẫu biểu 7

Lưu ý: Các mẫu biểu đề cập ở đây là mẫu biểu tiêu chuẩn của FRMS

- Đối với các dữ liệu không có trong FRMS, có thể thu thập từ các nguồn khác như hệ thống báo cáo, hồ sơ của Chi cục kiểm lâm. Bảng 04 dưới đây cung cấp một số nguồn dữ liệu có thể sử dụng.

Bảng 04. Dữ liệu và nguồn thu thập

Stt	Loại dữ liệu	Nguồn
1	Diện tích rừng bị cháy	Hồ sơ các vụ cháy rừng
2	Diện tích rừng bị phá	Hồ sơ các vụ phá rừng
3	Số vụ phá, khai thác rừng trái phép, khối lượng gỗ khai thác trái phép	Báo cáo công tác thanh tra pháp chế của Chi cục Kiểm lâm
4	Diện tích khai thác, tổng sản lượng khai thác	Báo cáo của CCKL về khai thác và thu nhập trên đất lâm nghiệp
5	Diện tích rừng trồng, tỷ lệ cây sống	Báo cáo năm kết quả nghiệm thu trồng rừng của chủ đầu tư
6	Số huyện áp dụng hệ thống theo dõi diễn biến rừng cải tiến	Báo cáo công tác QLBPTR hàng năm của CCKL

- Tổ giám sát có thể cân nhắc việc thu thập dữ liệu bằng cách gửi công văn có đính kèm các biểu mẫu cần thiết đến các đơn vị có liên quan như Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện, xã,...

Khung MTXH

- Thực tế từ triển khai giám sát PRAP của 4 tỉnh Tây Bắc cho thấy việc thu thập dữ liệu để

giám sát khung MTXH có thể phối hợp với hạt Kiểm lâm thông qua hệ thống kiểm lâm địa bàn. Các Kiểm lâm địa bàn cần được tập huấn các kỹ năng cần thiết để phỏng vấn cán bộ xã (lãnh đạo xã phụ trách nông lâm, cán bộ địa chính, cán bộ lâm nghiệp,...) để thu thập thông tin. Hệ thống mẫu biểu, câu hỏi nên được thiết kế một cách đơn giản cho việc thu thập thông tin (*Tham khảo Bảng 05*).

Bảng 05. Bảng câu hỏi phỏng vấn

Xã	Thông tin cần thu thập (câu hỏi)	Kết quả	So sánh thông tin với năm 2017 (tăng, giảm, lý do)
	Số thôn/bản có hiện tượng: Kiểm soát chặt chẽ khai thác rừng tự nhiên sẽ làm ảnh hưởng đến văn hóa truyền thống của người dân (làm nhà gỗ, bếp củi,...); ước tính số người dân bị ảnh hưởng		
	Số thôn/bản có hiện tượng: Kiểm soát chặt chẽ khai thác rừng tự nhiên sẽ làm ảnh hưởng tới sinh kế của những người dân sống phụ thuộc vào rừng (như khai thác lâm sản phụ,...); ước tính số người dân bị ảnh hưởng		
	Số vụ mâu thuẫn giữa cơ quan thực thi pháp luật và người dân trong việc kiểm soát nghiêm khai thác, lấn chiếm rừng tự nhiên trái phép; ước tính số người dân có liên quan		

2.4. Bước 4: Xử lý và phân tích dữ liệu

Mục đích của bước này nhằm xử lý các dữ liệu đã thu thập và điền vào Bảng giám sát (*tham khảo Bước 2*), trên cơ sở đó sẽ tiến hành phân tích tiến độ cũng như các rủi ro và ảnh hưởng của rủi ro xảy ra trong quá trình thực hiện các gói giải pháp. Đối với khung kết quả, kết quả đánh giá được dựa vào các chỉ số đầu ra. Ví dụ về giám sát tiến độ thực hiện gói giải pháp “*Hạn chế cháy rừng*” được mô tả tại Bảng 06.

Bảng 06: Giám sát tiến độ thực hiện gói giải pháp “*Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng*” – khung kết quả

Huyện	Số vụ cháy				Diện tích cháy			
	Số vụ	Tăng (+)/Giảm (-)	So sánh với chỉ số đầu ra		Diện tích (ha)	Tăng (+)/Giảm (-) Đạt	So sánh với chỉ số đầu ra	
			Đạt	Không đạt			Đạt	Không đạt
Tổng cộng								

Đánh giá khung MTXH dựa vào các rủi ro và phân ngưỡng mức độ ảnh hưởng của các rủi ro. Ví dụ về giám sát rủi ro MTXH – Gói giải pháp “*Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng*”- được mô tả tại Bảng 07.

Bảng 07. Giám sát rủi ro, gói giải pháp “Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng” - khung MTXH

Huyện	
	Chuyển đổi rừng tự nhiên
	Chuyển đổi rừng tự nhiên
	Chuyển đổi rừng tự nhiên
	Chuyển đổi rừng tự nhiên
Tổng cộng	Chuyển đổi rừng tự nhiên

Trong trường hợp các tỉnh Tây Bắc, mức độ ảnh hưởng được phân thành các ngưỡng đánh giá “*cao*”, “*trung bình*”, “*thấp*”. Các ngưỡng này được tính toán dựa trên cơ sở phân tích các nguồn dữ liệu đầu vào (Kết quả khảo sát năm 2018, dữ liệu các năm 2015, 2016, 2017) kết hợp với phương pháp chuyên gia. Ví dụ về phân ngưỡng đánh giá mức độ ảnh hưởng của các rủi ro, – Gói giải pháp “*Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng*”- được mô tả tại Bảng 08.

Table 08. Phân ngưỡng mức độ ảnh hưởng của rủi ro - gói giải pháp “Nâng cao hiệu quả công tác trồng rừng” - khung MTXH

Rủi ro	Cao	Trung bình	Thấp
Rủi ro chuyển đổi rừng tự nhiên sang rừng trồng	Diện tích chuyển đổi >10.0ha	5.0 - 10.0ha	< 5.0ha

- Sau bước xử lý dữ liệu, sẽ tiến hành phân tích định tính và định lượng. Thông tin đầu ra của bước này sẽ cho ta biết được quá trình thực hiện PRAP đang diễn ra theo xu hướng nào. Những thông tin tích cực cho biết liệu chúng ta đang tiếp cận gần được mục tiêu của PRAP hay chưa? Các hạn chế cũng kỳ vọng được tìm thấy trong quá trình phân tích và từ đó sẽ đề xuất các giải pháp khắc phục phù hợp.
- Nếu cần thiết có thể cân nhắc việc tổ chức các hội thảo có sự tham gia của các bên liên quan để cùng thảo luận về vấn đề phân tích dữ liệu, qua đó nhằm làm phong phú hơn các thông tin đầu vào và đầu ra.
- Kết quả phân tích sẽ được sử dụng để làm cơ sở để đưa ra các kết luận liên quan tới việc triển khai thực hiện PRAP.

2.5. Bước 5: Dự thảo báo cáo

Bước 5 được tiến hành dựa trên đề cương đã được xây dựng và thống nhất ở Bước 1. Cần đảm bảo các dữ liệu tại Bước 4 đã được chuẩn bị sẵn sàng để làm đầu vào cho công việc dự thảo báo cáo. Giám sát PRAP là một nội dung kỹ thuật khá phức tạp, bao gồm nhiều thuật ngữ và kiến thức mới, do vậy trong quá trình dự thảo, nên sử dụng thêm các phần chú thích để làm rõ nghĩa và giúp cho báo cáo được dễ hiểu hơn.

2.6. Bước 6: Trình và phê duyệt

Sở NN&PTNT là cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện và giám sát PRAP, do vậy báo cáo giám sát PRAP được phê duyệt bởi Sở NN&PTNT, tuy nhiên điều này có thể linh động, tùy thuộc vào quy định của từng tỉnh. Tiếp theo, Sở NN&PTNT sẽ trình báo cáo giám sát lên UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tế triển khai giám sát PRAP năm 2018 của các tỉnh Tây Bắc, một số kinh nghiệm được đưa ra với mục đích giúp cho việc giám sát PRAP các năm tiếp theo được thực hiện tốt hơn.

3.1 Vấn đề chung

- Về mặt lý thuyết, nên có sự liên kết nhất định giữa việc giám sát thực hiện REDD+ cấp quốc gia và cấp tỉnh, tuy nhiên thực tế cho thấy, mối liên hệ này vẫn chưa thực sự rõ ràng, ví dụ:
 - Khung giám sát PRAP của các tỉnh đã được phê duyệt, trong khi khung giám sát Kế hoạch hành động REDD+ quốc gia (NRAP) vẫn đang trong tiến trình xây dựng.
 - Hệ thống thông tin đảm bảo an toàn (SIS) đang dần hoàn thiện với phiên bản đầu tiên (web-portal) đã được xây dựng và đưa vào hoạt động. Khung giám sát MTXH vẫn đang trong quá trình thảo luận, lấy ý kiến. Trong đó, cần làm rõ hơn một số vấn đề như: các chỉ số nào cấp tỉnh phải giám sát và giám sát như thế nào. Việc giám sát chắc chắn sẽ tốt hơn, nếu các tỉnh thực hiện PRAP hiểu rõ và thể hiện được vai trò của mình trong xây dựng và triển khai SIS.
- Theo Công ước khung liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC), các quốc gia thực hiện REDD+ phải báo cáo về vấn đề đảm bảo an toàn được “xem xét” và “tuân thủ” như thế nào¹. Giám sát PRAP năm 2018 của các tỉnh Tây Bắc đã phần nào thể hiện rằng đảm bảo an toàn trong thực hiện REDD+ đã được “xem xét”, tuy vậy vấn đề “tuân thủ” dường như vẫn còn nhiều hạn chế². Trong bối cảnh, cơ chế REDD+ quốc tế đã và đang có những

¹ Quyết định 9/CP.19 đoạn 4 and Quyết định 17/CP.21 đoạn 5. Các thông tin liên quan khác có thể tìm thấy tại Quyết định 1/CP.16, 12/CP.17, 12/CP.19, 17/CP.21.

² Giải thích về thuật ngữ “xem xét” và “tuân thủ” tham khảo bản tóm tắt của chương trình UN-REDD “*Xem xét và tuân thủ đảm bảo an toàn trong thực hiện REDD+*” (tháng 10, 2016), trang 5.

³ Quyết định 9/CP.19 đoạn 4 and Quyết định 17/CP.21 đoạn 5. Các thông tin liên quan khác có thể tìm thấy tại Quyết định 1/CP.16, 12/CP.17, 12/CP.19, 17/CP.21.

sự thay đổi lớn (*chẳng hạn, chi trả dựa vào kết quả đã được thực hiện*), tiến trình thực hiện thực hiện REDD+ tại Việt Nam đang được đẩy nhanh (*Hệ thống thông tin đảm bảo an toàn đã được xây dựng³; REDD+ đang triển khai thực hiện tại cấp quốc gia cũng như cấp tỉnh và một số khu vực đang tiếp cận gần với giai đoạn chi trả*). Do vậy, đảm bảo an toàn về MTXH trong thực hiện REDD+ theo một cách minh bạch lại càng trở nên quan trọng. Vấn đề này cần phải được chú trọng hơn trong thực hiện và giám sát PRAP thời gian tới.

- Để đảm bảo REDD+ mang lại ý nghĩa thực sự cho MTXH, việc thực hiện PRAP không chỉ nên tập trung vào các hoạt động nhằm giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực mà cần hướng tới việc phát huy, nhân rộng các lợi ích. Đây cũng chính là vấn đề mà công việc giám sát PRAP của các tỉnh Tây Bắc cần lưu ý trong các năm tới.

3.2. Vấn đề kỹ thuật

Vấn đề chung

Một số hoạt động là không dễ để giám sát, đặc biệt là các hoạt động mà kết quả của nó mang tính định tính nhiều hơn định lượng ví dụ như “*mức độ thành công trong việc nâng nhận thức và xây dựng năng lực về REDD+*” (*một trường hợp của khung kết quả*), “*Mất kiến thức, văn hóa và sinh kế truyền thống*” (*một trường hợp của khung MTXH*). Trong các trường hợp này, việc giám sát có thể được chuyển sang hướng đánh giá một cách gián tiếp thông qua các chỉ số, thông tin định lượng (số buổi tập huấn, số các cuộc họp tham vấn, số người dân bị ảnh hưởng,...) là một lựa chọn thay thế hợp lý.

Giám sát khung kết quả

- Trong một số trường hợp, chỉ số đầu ra và dữ liệu thu thập để phục vụ giám sát chưa thực sự logic với nhau và điều này có thể dẫn tới sự đánh giá sai về kết quả thực hiện PRAP. Tuy vậy, ở một góc nhìn khác, có thể nói đây cũng là một giải pháp tình huống khi thông tin trực tiếp không thể thu thập được, thì loại thông tin có thể phản ánh một cách gián tiếp kết quả thực hiện cũng nên được cân nhắc, mặc dù không hoàn toàn đảm bảo tính logic với chỉ số đầu ra.
- Chỉ số đầu ra và dữ liệu nền được xây dựng để giám sát các gói giải pháp trên khu vực tiên, thông tin phục vụ giám sát được tổng hợp từ cấp huyện. Tuy nhiên, kết quả thực hiện ở cấp huyện đã không được thể hiện rõ trong báo cáo giám sát PRAP năm 2018 vì không có dữ liệu nền. Do vậy, trong các năm tới, việc có được dữ liệu nền của các huyện, sẽ giúp phân tích, đánh giá quá trình thực hiện PRAP được tốt hơn.
- Đối với một số chỉ số được thiết lập cho cả giai đoạn 2017 – 2020 (loại chỉ số được đo đếm vào cuối năm 2020), việc xây dựng các chỉ số gián tiếp là cần thiết để theo dõi tiến trình thực hiện, phát hiện ra các tồn tại và đề xuất hướng giải quyết kịp thời.
- Về bản chất, để đạt được mục tiêu của các gói giải pháp (*cấp đầu ra*), thì cần thực hiện tốt các giải pháp và hoạt động (*cấp kết quả*). Có được các thông tin về tình hình triển khai thực hiện các giải pháp, hoạt động sẽ giúp ích để đưa ra các nhận định và kết luận về quá trình thực hiện các gói giải pháp. Tuy vậy, công việc triển khai giám sát cấp kết quả dường như chưa được quan tâm và thực hiện tốt, điều này cũng một phần ảnh hưởng tới quá trình giám

sát cấp đầu ra.

Giám sát khung MTXH

- Thực tế triển khai giám sát PRAP năm 2018 của 4 tỉnh Tây Bắc cho thấy có 2 cách để tiến hành thu thập thông tin phục vụ đánh giá ảnh hưởng MTXH.
 - Phối hợp với hạt Kiểm lâm thông qua hệ thống Kiểm lâm địa bàn. Các Kiểm lâm địa bàn cần được tập huấn nhằm hiểu rõ mục tiêu của PRAP cũng như các kỹ năng cần thiết. Cách này giúp chủ động thu thập thông tin một cách thực tiếp, qua đó góp phần tăng cường sự hiểu biết của lực lượng Kiểm lâm với REDD+. Tuy vậy, để hiệu quả hơn về mặt chi phí và thời gian, công việc thu thập thông tin nên được lồng ghép vào các hoạt động thường xuyên của các hạt Kiểm lâm.
 - Một lựa chọn khác có thể được cân nhắc là thu thập thông tin qua đường công văn. Theo đó Tổ giám sát sẽ tham mưu Sở NN&PTNT ban hành công văn đính kèm các mẫu biểu cần thiết và gửi tới các huyện ưu tiên để yêu cầu thu thập thông tin. Phương pháp này giúp tiếp kiệm được chi phí, thời gian. Tuy nhiên, nội dung công văn phải hết sức rõ ràng và cụ thể, đặc biệt là các mẫu biểu để phải đảm bảo các huyện tiếp nhận công văn hiểu rõ và cung cấp đúng thông tin cần thu thập.
- Cần lưu ý rằng một số các rủi ro có thể xảy ra dưới dạng phản ứng dây chuyền, và có sự ảnh hưởng phức tạp qua lại lẫn nhau, (Ví dụ như: diện tích đất chăn thả rừng gia súc bị hạn chế có thể đồng thời tạo ra các rủi ro về “*cô lập các nhóm sinh kế đặc thù*”, “*xung đột quản lý và sử dụng đất*”, và “*mất kiến thức và văn hóa truyền thống*”). Trên thực tế, nghiên cứu vấn đề này không phải là mục tiêu của giám sát PRAP, mà điều quan trọng là cần tập trung vào phát hiện sớm các ảnh hưởng từ rủi ro và khuyến khích các bên liên quan tham gia vào giải quyết các vấn đề tiêu cực.
- Đánh giá ảnh hưởng của rủi ro “*Mất kiến thức bản địa, văn hóa và sinh kế truyền thống*” (tham chiếu các nguyên tắc đảm bảo an toàn CanCun III “*Tôn trọng kiến thức, quyền của cộng đồng và người dân bản địa*”) là tương đối khó kể cả mặt định tính cũng như định lượng. Thực tế, trong một thời gian ngắn (chẳng hạn như thời gian giám sát 1 năm), khó có thể xác định rủi ro có xảy ra hay không và sẽ là chủ quan nếu cho rằng các rủi ro luôn có ảnh hưởng tiêu cực. Các vấn đề này cho thấy những khó khăn, tồn tại của việc giám sát ảnh hưởng MTXH, đồng thời cũng gián tiếp đề cập tới vai trò quan trọng của nguyên tắc FPIC (*Đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, báo trước và được cung cấp thông tin*) trong thực hiện PRAPs.
- Để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các rủi ro MTXH cần thiết phải xây dựng một bộ tiêu chí. Tuy vậy, để có được một bộ tiêu chí rõ ràng là không hề đơn giản, bởi vì các ảnh hưởng về MTXH luôn thể hiện trên cả 2 mặt định tính lẫn định lượng. Trong trường hợp các tỉnh Tây Bắc, mức độ ảnh hưởng được phân thành các ngưỡng “*cao*”, “*trung bình*”, “*thấp*”. Việc xác định các ngưỡng được tính toán dựa trên cơ sở phân tích các nguồn dữ liệu (*Kết quả khảo sát năm 2018, dữ liệu các năm 2015, 2016, 2017*) kết hợp với phương pháp chuyên gia. Cuối cùng, vấn đề quan trọng nhất trong đánh giá ảnh hưởng MTXH là cần phải đảm bảo được 2 điều kiện: a) khung giám sát có thể dự đoán các rủi ro tiềm năng, và b) công việc giám sát có thể cung cấp các cảnh báo sớm về ảnh hưởng MTXH.

